

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 71/2018/HS-PT
Ngày: 04 – 9 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thu Trang

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1998 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp S, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Phan Thị V; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2018 đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ ngày 15/3/2018, tại phòng số 01 nhà trọ “A” thuộc địa phận huyện T, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn N đang bán cho Nguyễn Tấn Đ (Đ) 01 bịch tinh thể rắn trong suốt giá 500.000 đồng thì bị Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang, thu giữ tang vật. Kết luận giám định số 191/KL-KTHS ngày

19/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận số tình thể nêu trên là chất ma túy tên gọi Methamphetamine, khối lượng 0,0704 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo N khai nhận: Ngày 15/3/2018, Đ gọi điện thoại cho N hỏi mua ma túy, N đồng ý và hẹn đến phòng trọ “A”. Đến nơi, N yêu cầu Đ đưa trước 300.000 đồng, sau đó N đi đến khu vực xã G, huyện T gặp một thanh niên không rõ lai lịch mua ma túy đem về giao cho Đạt và nhận thêm 200.000 đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, từ ngày 15/02/2018 đến 13/3/2018, Ninh còn mua ma túy từ người tên B (không rõ lai lịch) về bán cho Đ 01 bịch giá 300.000 đồng; bán cho Nguyễn Công H 05 lần, mỗi lần 01 bịch giá 200.000 đồng.

Công an huyện T đã xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N, Đ và H. Đối với hai đối tượng bán ma túy cho bị cáo N, chưa xác định được nhân thân nên cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Bản án số 23/2018/HS-ST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/3/2018.

Ngoài ra, án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/6/2018, bị cáo Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn N cho rằng bị cáo chỉ bán ma túy cho Nguyễn Tấn Đ 02 lần, ngoài ra không có lần nào bán cho Nguyễn Công Hnhưng quá trình điều tra bị cáo bị ép cung nên mới khai nhận 05 lần bán ma túy cho H. Tuy nhiên, bị cáo không đưa ra được chứng cứ chứng minh, trong suốt quá trình điều tra bị cáo cũng không khiếu nại nên không có cơ

sở xem xét. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, các ý kiến của bị cáo không có căn cứ pháp lý nên không chấp nhận. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận đã bán ma túy đá cho Nguyễn Tấn Đ 02 lần, gồm lần bị bắt quả tang 0,0704 gam Methamphetamine ngày 15/3/2018 và 01 lần trước đó. Ngoài ra, bị cáo không thừa nhận 05 lần bán cho Nguyễn Công H mà cho rằng bị cáo bị bức cung nên mới khai nhận nhưng không có cơ sở chứng minh. Lời khai của bị cáo trong quá trình giải quyết phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N xin giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú các lần phạm tội trước đó chưa được phát hiện. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình, xử phạt bị cáo mức án 09 (chín) năm tù là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận. Giữ nguyên án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/3/2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh TN;
- CQHSNVCS CA huyện;
- TAND cấp huyện;
- VKSND cấp huyện;
- Bị cáo;
- Lưu THS, hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Vân